TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 236/2018/QĐST- HNGĐ	*Thái Bình, ngày 20 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm , thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 135/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Trần Việt D**, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Số nhà 09, ngõ 261, phố L, tổ 6, phường K, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Chị **Phạm Thị Thanh N**, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Việt D và chị Phạm Thị Thanh N tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn vào ngày 25/12/2017 tại Ủy ban nhân dân phường K, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không có hạnh phúc, luôn xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên xảy ra tranh cãi . Vợ chồng đã sống ly thân nhau từ đầu tháng 10 năm 2018 cho đến nay. Nay anh D và chị N xác định vợ chồng không còn tình cảm, không thể chung sống với nhau được nữa và đều đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình giải quyết cho anh, chị được thuận tình ly hôn. Việc xin thuận tình ly hôn anh D và chị N đã suy nghĩ kỹ và không bị ai ép buộc.

[2] Về con chung: Anh Trần Việt D và chị Phạm Thị Thanh N không có con chung. Anh D và chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Trần Việt D và chị Phạm Thị Thanh N không có tài sản chung, không vay nợ chung tài sản gì, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Việt D và chị Phạm Thị Thanh N mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Việt D và chị Phạm Thị Thanh N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Việt D và chị Phạm Thị Thanh N không có con chung.

- Về tài sản chung: Anh Trần Việt D và chị Phạm Thị Thanh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Việt D và chị Phạm Thị Thanh N mỗi người phải chịu 150.000đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền anh D và chị N đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số 0007322 và biên lai số 0007323 đều đề ngày 09/11/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí. 3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKDND thành phố Thái Bình;
- UBND phường K,TP Thái Bình (GĐKKH số 91 ngày 25.12.2017);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Chu Thị Tuyết